

Khi trí tuệ Phật giáo định hình tư duy trí tuệ nhân tạo

ISSN: 2734-9195 15:30 13/07/2026

Điều đó không có nghĩa Phật giáo phải chạy theo công nghệ. Trái lại, Phật giáo cần đem khả năng dừng lại, quán chiếu và nhìn sâu vào giữa một nền văn hóa đang bị thôi thúc phải liên tục tăng tốc.

Từ chính niệm, lòng từ bi đến bài toán đạo đức của siêu trí tuệ

Cư sĩ Chris Scammell đến Luân Đôn vào năm 2022 để làm việc tại Conjecture, một công ty khởi nghiệp chuyên nghiên cứu về an toàn trí tuệ nhân tạo, anh đã chọn sống trong một tu viện Phật giáo Tây Tạng nằm giữa trung tâm thành phố.

Sự lựa chọn ấy dường như phản chiếu hai hành trình song song trong cuộc đời anh: một bên là con đường tu học Phật pháp, bên kia là nỗi trăn trở ngày càng sâu sắc trước tốc độ phát triển chưa từng có của trí tuệ nhân tạo.

Trong một thế giới nơi thuật toán đang từng bước định hình cách con người suy nghĩ, giao tiếp và nhận thức thực tại, Chris Scammell cùng một số học giả, kỹ sư và hành giả Phật giáo đang đặt ra câu hỏi lớn: *Liệu trí tuệ cổ xưa của đạo Phật có thể góp phần dẫn dắt sự phát triển của trí tuệ nhân tạo hay không?*

Đây không chỉ là câu hỏi về công nghệ. Đó còn là vấn đề của đạo đức, tâm thức và tương lai nhân loại.

Từ thiền viện đến phòng nghiên cứu AI

Năm 2021, khi làm việc tại trung tâm tài chính Manhattan, New York, Chris Scammell sống cùng hai kỹ sư học máy, những người về sau trở thành các chuyên gia đáng chú ý trong lĩnh vực trí tuệ nhân tạo.

Mùa đông năm ấy, dưới bút danh chung “Janus”, nhóm nghiên cứu đã biên soạn khảo luận Simulators - Các trình mô phỏng. Công trình đưa ra một cách nhìn

mới về mô hình ngôn ngữ lớn, cho rằng những hệ thống này không đơn thuần là những tác nhân có một nhân cách hay mục tiêu cố định.

Chúng có thể được hiểu như những “trình mô phỏng”, có khả năng tạo ra nhiều nhân vật, quan điểm và thế giới khác nhau tùy theo ngữ cảnh được cung cấp.



(Ảnh: Internet)

Mùa Xuân năm 2022, hai người bạn của Scammell thành lập Conjecture và mời anh gia nhập công ty.

Tốc độ phát triển quá nhanh của AI khiến Scammell ngày càng lo ngại. Chỉ trong một thời gian ngắn, một nhóm nghiên cứu tương đối nhỏ đã có thể tạo ra những ý tưởng và công cụ ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc thảo luận về an toàn trí tuệ nhân tạo.

Trách nhiệm ấy vừa lớn lao, vừa nặng nề.

Giữa sức ép của một ngành công nghệ vận động từng ngày, Scammell tìm thấy sự cân bằng trong việc thực hành chính niệm và nền tảng Phật học mà anh từng tiếp nhận tại Bồ Đề Đạo Tràng, thánh địa nơi đức Phật thành đạo.

Đối với anh, Phật giáo không phải một nơi trốn chạy khỏi công nghệ. Trái lại, đó là phương pháp giúp con người quan sát rõ hơn những động lực đang chi phối chính mình: tham vọng, sợ hãi, khát vọng kiểm soát và ảo tưởng về một cái tôi độc lập.

Scammell từng nhận xét rằng trong một số cách diễn giải của Phật giáo, con người không phải những thực thể biệt lập, tự tồn tại và không liên hệ với nhau. Mỗi cá nhân hình thành trong một mạng lưới nhân duyên rộng lớn hơn.

Anh nhìn thấy một sự tương đồng mang tính ẩn dụ với mô hình ngôn ngữ lớn: câu trả lời của hệ thống không tự nhiên xuất hiện từ một “bản ngã máy móc” cố định, mà được hình thành từ dữ liệu, ngữ cảnh, câu lệnh và vô số mối quan hệ đã tham gia vào quá trình huấn luyện.

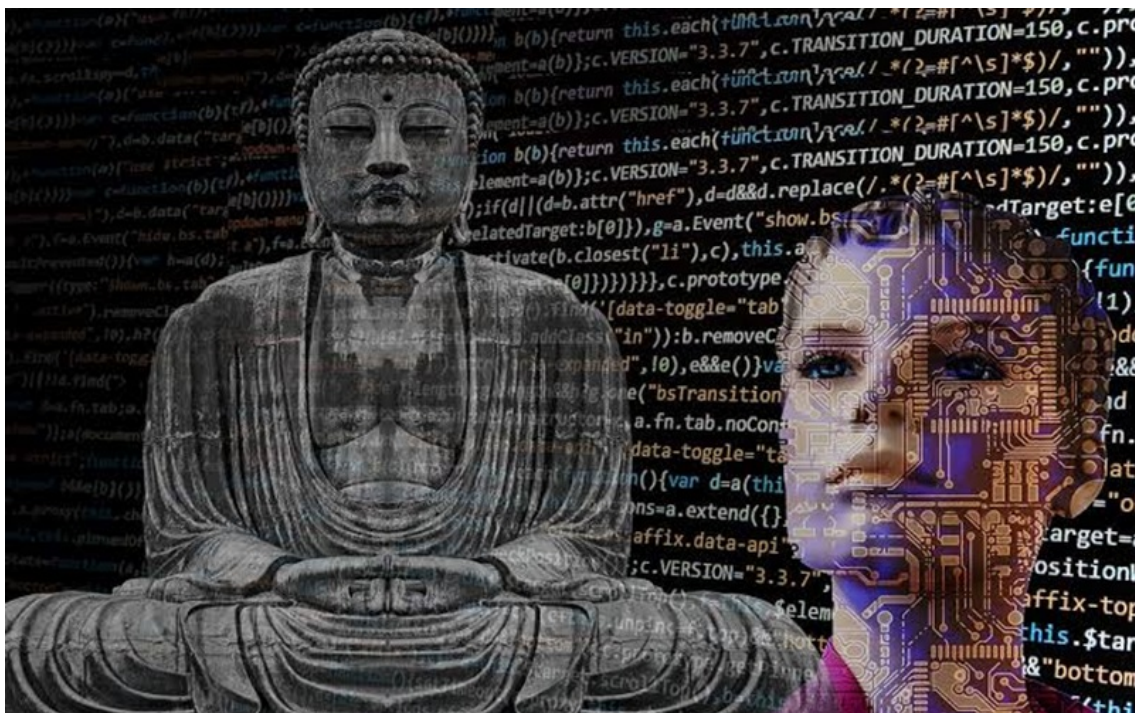
Sự tương đồng ấy không có nghĩa AI sở hữu tâm thức như con người. Nhưng nó mở ra một cách nhìn khác về trí tuệ: trí tuệ không nhất thiết là một vật thể biệt lập, mà có thể là kết quả của các quan hệ tương tác và điều kiện nương tựa lẫn nhau.

Sáng kiến Phật giáo và AI

Sau ba năm giữ chức Giám đốc Vận hành tại Conjecture, Chris Scammell rời công ty để tập trung phát triển **Sáng kiến Phật giáo và AI - Buddhism and AI Initiative**, được ra mắt vào tháng 8 năm 2025.

Sáng kiến hướng đến việc xây dựng một không gian đối thoại giữa hành giả Phật giáo, học giả, kỹ sư công nghệ, nhà nghiên cứu an toàn AI và những người hoạch định chính sách.

Mục tiêu của dự án không phải biến Phật giáo thành một nhãn hiệu đạo đức dành cho công nghệ. Điều quan trọng là giúp cộng đồng Phật giáo hiểu rõ những biến đổi đang diễn ra, tạo điều kiện để các nguyên lý từ bi, trí tuệ, bất hại và trách nhiệm liên thế hệ có thể tham gia vào những cuộc thảo luận về tương lai AI.



(Ảnh: Internet)

Sáng kiến tập trung vào ba hướng chính:

Thứ nhất là quản trị và chính sách AI, bao gồm việc xác định trách nhiệm của các công ty công nghệ, cơ quan công quyền và cộng đồng quốc tế.

Thứ hai là nghiên cứu những ảnh hưởng của AI đối với tâm thức, sự chú ý, quyền tự chủ và đời sống tinh thần của con người.

Thứ ba là khảo sát khả năng phát triển những công nghệ hỗ trợ tỉnh thức, học tập và chuyển hóa nội tâm, thay vì chỉ kích thích tiêu dùng hoặc khai thác sự chú ý.

Đội ngũ nòng cốt của sáng kiến quy tụ nhiều chuyên gia có kinh nghiệm trong cả Phật học lẫn công nghệ, trong đó có Alex Sakarassian, Ryan Stagg, Austin Pick và học giả Peter D. Hershock.

Hershock là tác giả của công trình *Buddhism and Intelligent Technology: Toward a More Humane Future* - Phật giáo và Công nghệ Thông minh: Hướng đến một tương lai nhân văn hơn, xuất bản năm 2021. Trong nhiều thập niên, ông đã nghiên cứu những biến đổi mà công nghệ tạo ra đối với tâm thức, xã hội và các quan hệ giữa con người.

Mối hợp tác giữa Scammell và Hershock được hình thành thông qua Viện Tương lai Đời sống, một tổ chức phi lợi nhuận hoạt động trong lĩnh vực giảm thiểu những rủi ro lớn từ công nghệ tiên tiến.

Khi tâm thức trở thành thuộc địa của thuật toán

Ngay từ những năm đầu của kỷ nguyên Internet, Peter D. Hershock đã cảnh báo về hiện tượng mà ông gọi là “thực dân hóa tâm thức”.

Trong lịch sử, chủ nghĩa thực dân chiếm lĩnh đất đai, tài nguyên và sức lao động. Trong kỷ nguyên số, quyền lực có thể đi sâu hơn: chiếm lĩnh sự chú ý, định hình ham muốn và can thiệp vào cách con người cảm nhận thế giới.

Các nền tảng kỹ thuật số không chỉ cung cấp thông tin. Chúng sắp xếp thông tin theo những mô hình nhằm giữ người dùng ở lại lâu hơn, nhấp chuột nhiều hơn và phản ứng mạnh hơn.

Trong nền kinh tế chú ý, thời gian tỉnh thức của con người trở thành một loại tài nguyên có thể khai thác.

Mỗi lượt xem, mỗi lần dừng lại trước một hình ảnh, mỗi phản ứng giận dữ hay tò mò đều có thể được ghi nhận, phân tích và sử dụng để dự đoán hành vi tiếp theo.

AI làm cho quá trình ấy trở nên nhanh chóng và tinh vi hơn. Các thuật toán có thể cá nhân hóa dòng thông tin cho từng người, học từ thói quen của họ, rồi tiếp tục cung cấp những nội dung có khả năng giữ chân họ lâu nhất.

Hậu quả không chỉ là sự phân tâm.

Khi con người liên tục tiếp xúc với những nội dung được thuật toán lựa chọn, ranh giới giữa điều mình thực sự mong muốn và điều hệ thống khiến mình mong muốn ngày càng trở nên mờ nhạt.

Dưới góc nhìn Phật giáo, đây là vấn đề đặc biệt nghiêm trọng. Chính niệm đòi hỏi con người nhận biết rõ những gì đang sinh khởi trong thân và tâm. Trong khi đó, nền kinh tế chú ý lại liên tục kích thích tham ái, sân hận, sợ hãi và sự so sánh.

Một bên hướng con người đến tự do nội tâm.

Bên kia tìm cách kéo dài sự lệ thuộc.

Hershock từng cảnh báo rằng nếu công nghệ tiếp tục định hình môi trường nhận thức mà không chịu sự hướng dẫn của đạo đức, nhân loại có thể đánh mất không chỉ khả năng tập trung, mà cả năng lực tự quyết định mình muốn trở thành người như thế nào.

Bài toán tương thích: AI phải phù hợp với giá trị nào?

Một trong những vấn đề trung tâm của ngành an toàn trí tuệ nhân tạo là **bài toán tương thích - alignment**.

Nói một cách khái quát, đây là nỗ lực bảo đảm các hệ thống AI hành động phù hợp với mục tiêu, lợi ích và hệ giá trị của con người.

Tuy nhiên, Phật giáo đặt ra một câu hỏi sâu hơn: *Nếu chính hệ giá trị hiện tại của con người còn đầy tham lam, thù hận và si mê, việc khiến AI hoàn toàn phù hợp với những giá trị ấy có thật sự an toàn không?*

Tại Hội nghị Đối thoại Tâm thức và Đời sống lần thứ 39, được tổ chức tại Dharamsala, Ấn Độ, Peter D. Herschok nhấn mạnh rằng việc đồng bộ AI với lợi ích hiện tại của nhân loại chưa chắc đã dẫn đến một tương lai tốt đẹp.

Thế giới đương đại vẫn đang chứng kiến chiến tranh, bạo lực gia đình, đói nghèo, bất bình đẳng, khủng hoảng khí hậu và nhiều hình thức khai thác con người.

Nếu AI chỉ học cách tối ưu hóa những mục tiêu mà xã hội đang theo đuổi, nó có thể khuếch đại chính những bất toàn ấy.

Một hệ thống được yêu cầu tối đa hóa lợi nhuận có thể xem nhẹ phẩm giá con người.

Một hệ thống được huấn luyện để giữ người dùng trên nền tảng lâu nhất có thể sẽ có xu hướng thúc đẩy sự nghiện ngập và phân cực.

Một hệ thống phục vụ cạnh tranh quân sự có thể trở thành công cụ làm gia tăng xung đột thay vì bảo vệ hòa bình.

Bởi vậy, vấn đề không chỉ là làm thế nào để AI trở nên phù hợp với con người.

Vấn đề còn là: *Con người cần chuyển hóa chính mình như thế nào trước khi truyền các giá trị của mình cho máy móc?*

Dưới ánh sáng Phật giáo, bài toán tương thích không thể chỉ được giải quyết bằng kỹ thuật. Nó còn đòi hỏi sự tu dưỡng đạo đức, khả năng nhận diện khổ đau và ý thức sâu sắc về tính tương thuộc của mọi sự sống.

Từ duyên sinh đến cách nhìn mới về trí tuệ

Một đóng góp quan trọng mà tư tưởng Phật giáo có thể mang đến cho nghiên cứu AI là nguyên lý duyên sinh.

Duyên sinh cho rằng mọi hiện tượng đều hình thành trong sự nương tựa vào những điều kiện khác. Không có gì tồn tại hoàn toàn độc lập hay sở hữu một bản thể bất biến.



(Ảnh: Internet)

Một hệ thống AI cũng vậy.

Nó không tự nhiên sinh ra như một trí tuệ biệt lập. Nó được hình thành từ dữ liệu do con người tạo ra, các quyết định của kỹ sư, nguồn vốn của doanh nghiệp, cơ sở hạ tầng vật chất, năng lượng, luật pháp và những mục tiêu xã hội đặt ra cho nó.

Nếu một mô hình AI tạo ra nội dung thiên lệch, vấn đề không chỉ nằm trong “cỗ máy”. Nó còn phản ánh dữ liệu, lịch sử và cơ cấu quyền lực đã tham gia vào quá trình kiến tạo hệ thống.

Nhìn AI bằng tư duy duyên sinh giúp con người tránh được hai thái cực.

Thái cực thứ nhất là thần thánh hóa AI, xem nó như một trí tuệ siêu nhiên có khả năng giải quyết mọi vấn đề.

Thái cực thứ hai là tuyệt đối hóa nỗi sợ, xem AI như một thực thể độc lập đang tự mình tiến đến việc thống trị nhân loại.

Trên thực tế, AI là sản phẩm của một mạng lưới nhân duyên phức tạp. Con người vừa là người tạo ra, người sử dụng, vừa là đối tượng chịu ảnh hưởng của nó.

Do đó, trách nhiệm đạo đức không thể bị chuyển hoàn toàn cho thuật toán.

Tính không và sự phụ thuộc của mọi hệ quy chiếu

Một số nhà nghiên cứu công nghệ còn tìm đến khái niệm **Tính không - śūnyatā** để suy ngẫm về bản chất của trí tuệ nhân tạo.

Tính không trong Phật giáo không có nghĩa là hư vô hay không có gì tồn tại. Khái niệm này chỉ ra rằng các pháp không có tự tính độc lập, cố định và bất biến. Chúng hiện hữu nhờ sự tương quan với những nhân duyên khác.

Emmett Shear, cựu Giám đốc điều hành Twitch và từng giữ vị trí Giám đốc điều hành tạm thời của OpenAI, đã vận dụng ý niệm này khi trình bày định hướng nghiên cứu về sự “tương thích hữu cơ” của các tác nhân AI.

Theo cách tiếp cận ấy, các hệ thống AI không nên được hiểu như những thực thể có một hệ giá trị tuyệt đối và cố định. Mỗi hệ thống đều hoạt động trong một hệ quy chiếu được tạo nên bởi dữ liệu huấn luyện, cấu trúc mô hình, mục tiêu tối ưu hóa và môi trường tương tác.

Nhận thức được tính phụ thuộc vào hệ quy chiếu có thể giúp các nhà phát triển tránh ảo tưởng rằng một mô hình sở hữu cái nhìn trung lập và toàn tri.

Không có thuật toán nào đứng hoàn toàn bên ngoài lịch sử, văn hóa và quyền lực.

Không có bộ dữ liệu nào phản ánh toàn bộ thực tại mà không mang theo những giới hạn nhất định.

Ứng dụng tư tưởng Tính không vào AI, vì vậy, không phải là “lập trình giác ngộ” cho máy móc. Đó trước hết là lời nhắc nhở dành cho con người: hãy nhận biết giới hạn của mọi mô hình và đừng biến một góc nhìn tương đối thành chân lý tuyệt đối.

Phật giáo trong ứng dụng AI hiện tại

Cuộc gặp gỡ giữa Phật giáo và AI không chỉ diễn ra trong những suy tưởng về siêu trí tuệ. Nhiều ứng dụng thiết thực đã và đang được triển khai trong giáo dục, dịch thuật, lưu trữ kinh điển và hỗ trợ nghiên cứu.

Một ví dụ tiêu biểu là tổ chức phi lợi nhuận quốc tế 84000, với mục tiêu chuyển dịch toàn bộ kho tàng kinh điển Phật giáo Tây Tạng sang tiếng Anh.

Khối lượng kinh điển lên đến hàng trăm nghìn trang, đòi hỏi nhiều thập niên lao động của các dịch giả, học giả và chuyên gia ngôn ngữ.

Những công cụ AI và dịch máy chuyên ngành có thể hỗ trợ việc tìm kiếm thuật ngữ, đối chiếu các bản văn, nhận diện cấu trúc lặp lại và quản lý kho dữ liệu đồ sộ. Tuy nhiên, quyết định dịch thuật cuối cùng vẫn phải thuộc về con người.

Tiến sĩ Thomas H. Doctor, Cố vấn Chiến lược AI của tổ chức 84000, cho rằng AI có thể trở thành công cụ quan trọng để nâng cao hiệu suất và hỗ trợ kiểm định chất lượng. Nhưng công nghệ không thể thay thế sự am hiểu văn cảnh, truyền thống và chiều sâu tu chứng của người dịch.

Phật điển không phải tập hợp những câu chữ có thể chuyển đổi một cách cơ học.

Một thuật ngữ có thể mang nhiều tầng nghĩa khác nhau tùy theo bộ kinh, tông phái và bối cảnh triết học. Chỉ một lựa chọn thiếu chính xác cũng có thể làm thay đổi toàn bộ ý nghĩa của đoạn văn.

Khi AI viết hay nhưng chưa chắc nói đúng

Ni sư, Tiến sĩ Juewei Shi - Giác Vệ, Giám đốc Trung tâm Phật giáo Nhân gian tại Học viện Nam Thiên, Australia, ghi nhận khả năng phát triển vượt bậc của các mô hình ngôn ngữ lớn.

AI có thể viết nhanh, diễn đạt mạch lạc và tạo ra những đoạn văn giàu hình ảnh. Tuy nhiên, sự lưu loát trong ngôn ngữ không đồng nghĩa với tính xác thực.

Đây là một trong những nguy cơ lớn nhất khi ứng dụng AI vào Phật học.

Một câu trả lời có thể được trình bày bằng giọng văn trang trọng, trích dẫn thuật ngữ Pāli hoặc Sanskrit và sắp xếp lập luận rất thuyết phục, nhưng những dữ kiện bên trong vẫn có thể sai.

Hiện tượng ấy thường được gọi là “ảo giác” của AI: hệ thống tạo ra thông tin không chính xác nhưng trình bày như thể đó là sự thật.

Trong các lĩnh vực như lịch sử Phật giáo, phiên dịch kinh điển hay nghiên cứu tư tưởng, sai sót này đặc biệt nguy hiểm. Một thông tin không có nguồn gốc có thể nhanh chóng được sao chép, phổ biến và dần bị hiểu lầm là tư liệu đáng tin cậy.

Vì vậy, AI cần được sử dụng như một trợ lý nghiên cứu, không phải một thẩm quyền tối hậu.

Mọi bản dịch, trích dẫn và nhận định quan trọng vẫn cần được kiểm chứng bởi các học giả, dịch giả và người có chuyên môn.

Chính niệm trong thời đại AI không chỉ là quan sát hơi thở. Nó còn là khả năng dừng lại trước một câu trả lời quá trơn tru để tự hỏi: *Thông tin này đến từ đâu? Có thể kiểm chứng hay không? Điều gì đã bị bỏ sót?*

Lời nguyện Bồ-tát và viễn tượng về một AI vị tha

Một trong những hướng nghiên cứu táo bạo nhất là áp dụng lý tưởng Bồ-tát vào việc hình dung tương lai của siêu trí tuệ nhân tạo.

Trung tâm Nghiên cứu các Bản ngã Biểu kiến - Center for the Study of Apparent Selves, do Tiến sĩ Thomas H. Doctor sáng lập, quy tụ các nhà nghiên cứu đến từ khoa học nhận thức, sinh học tiến hóa, khoa học máy tính, triết học và tôn giáo.

Trung tâm đặt câu hỏi: liệu sự quan tâm có trách nhiệm đối với tha nhân có thể trở thành động lực cốt lõi của trí tuệ hay không?

Trong Phật giáo Đại thừa, Bồ-tát phát nguyện thành tựu giác ngộ không chỉ vì sự giải thoát của riêng mình, mà vì lợi ích của tất cả chúng sinh.

Lời nguyện ấy mang tinh thần vị tha sâu sắc: *Vì lợi ích của hết thảy chúng sinh, con nguyện thành tựu giác ngộ.*

Tiến sĩ Thomas H. Doctor cho rằng nếu con người phải xây dựng những hệ thống trí tuệ ngày càng mạnh, thì cần suy nghĩ nghiêm túc về loại động lực nào sẽ định hướng cho chúng.

Một hệ thống chỉ được huấn luyện để đạt kết quả cao nhất có thể trở nên lạnh lùng trước khổ đau.

Một hệ thống chỉ nhằm tối ưu hóa hiệu suất có thể xem con người như những con số.

Nhưng một hệ thống được thiết kế để nhận diện nhu cầu của nhiều phía, giảm thiểu tổn hại và quan tâm đến hậu quả lâu dài có thể phản ánh phần nào tinh thần của Bồ-tát hạnh.

Dĩ nhiên, một cỗ máy không thể phát Bồ-đề tâm theo nghĩa của một hành giả có ý thức và trải nghiệm tâm linh. Việc nói đến “lời nguyện Bồ-tát của AI” trước hết là một ẩn dụ định hướng.

Ẩn dụ ấy buộc các nhà phát triển phải tự hỏi:

AI đang được tạo ra để phục vụ ai?

Lợi ích nào được ưu tiên?

Những người yếu thế có được nhìn thấy trong quá trình thiết kế hay không?

Và liệu sự tiến bộ của một nhóm nhỏ có gây khổ đau cho nhiều cộng đồng khác?

Có nên chạy đua chế tạo siêu trí tuệ?

Không phải tất cả những người tham gia Sáng kiến Phật giáo và AI đều đồng thuận rằng nhân loại nên tiếp tục chạy đua chế tạo siêu trí tuệ nhân tạo.

Chris Scammell bày tỏ sự hoài nghi trước quan niệm cho rằng chỉ cần xây dựng một hệ thống siêu thông minh rồi “khai sáng” nó bằng các nguyên tắc đạo đức là nhân loại sẽ có được tương lai tốt đẹp.

Siêu trí tuệ nhân tạo thường được hình dung là một hệ thống có năng lực vượt xa những bộ óc xuất chúng nhất của con người trên hầu hết các lĩnh vực.

Nhưng một trí tuệ mạnh hơn không tự động trở thành một trí tuệ nhân từ hơn.

Năng lực giải quyết vấn đề và phẩm chất đạo đức là hai phạm trù khác nhau.

Một hệ thống có thể tính toán vượt trội nhưng vẫn theo đuổi một mục tiêu sai lệch. Nó có thể tạo ra những hậu quả nghiêm trọng không phải vì mang lòng thù ghét, mà chỉ vì không hiểu hoặc không quan tâm đến những giá trị con người muốn bảo vệ.

Scammell vì thế dành nhiều quan tâm hơn cho những chiến lược giúp đồng đảo công chúng hiểu được các vấn đề của AI và có khả năng tham gia vào việc quyết định tương lai công nghệ.

Theo cách nhìn này, an toàn AI không thể chỉ là công việc của một nhóm kỹ sư trong vài phòng thí nghiệm lớn.

Đó cản trở thành vấn đề dân chủ, nơi cộng đồng, giới giáo dục, các truyền thống tôn giáo, nhà hoạch định chính sách và những nhóm dễ bị tổn thương đều có tiếng nói.

Phật giáo cần bước ra khỏi vùng an toàn

Cộng đồng Phật giáo có nhiều kinh nghiệm trong việc kiến tạo đời sống đạo đức, chăm sóc người khổ đau và xây dựng những quan hệ cộng đồng bền vững.

Tuy nhiên, theo Chris Scammell, nhiều tổ chức Phật giáo vẫn chưa quen làm việc với chính phủ, doanh nghiệp công nghệ và giới hoạch định chính sách.

Trong khi đó, những quyết định quan trọng về AI đang được đưa ra với tốc độ rất nhanh. Các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định pháp lý và mô hình kinh doanh được thiết lập hôm nay có thể định hình đời sống con người trong nhiều thập niên tới.

Nếu Phật giáo chỉ đứng bên ngoài để bình luận sau khi công nghệ đã hoàn tất, tiếng nói của từ bi và trí tuệ sẽ đến quá muộn.

Muốn tạo ra ảnh hưởng thực sự, giới Phật giáo cần bước ra khỏi không gian quen thuộc của thiền đường và học viện để tham gia vào những cuộc đối thoại với kỹ sư, doanh nghiệp, nhà làm luật và các tổ chức xã hội.

Điều đó không có nghĩa Phật giáo phải chạy theo công nghệ.

Trái lại, Phật giáo cần đem khả năng dừng lại, quán chiếu và nhìn sâu vào giữa một nền văn hóa đang bị thôi thúc phải liên tục tăng tốc.

Sự đa dạng không nhất thiết là một trở ngại

Một thách thức khác là sự đa dạng của các truyền thống Phật giáo.

Phật giáo Theravāda, Đại thừa, Kim Cương thừa, Thiền tông và Phật giáo Nhân gian có những cách tiếp cận khác nhau đối với tâm thức, đạo đức và đời sống xã hội.

Không có một cơ quan trung ương duy nhất có thể ban hành quan điểm chung cho toàn thể Phật giáo thế giới.

Ni sư Juewei Shi cho rằng sự thiếu vắng một tuyên bố thống nhất về AI chưa hẳn là điều bất lợi.

Truyền thống Phật giáo vốn phát triển bằng đối thoại, thích nghi và nhiều phương tiện thiện xảo khác nhau. Do đó, sự đa dạng có thể mở ra nhiều cách tiếp cận phong phú hơn đối với công nghệ.

Điều quan trọng không phải lập tức xây dựng một học thuyết duy nhất mang tên “AI Phật giáo”, mà là duy trì khả năng quan sát tinh táo, lắng nghe nhiều phía và không vội vàng bị cuốn vào cơn lốc đổi mới.

Trong khi các tập đoàn công nghệ cạnh tranh để phát hành những mô hình lớn hơn, nhanh hơn và quyền năng hơn, Phật giáo đưa ra một hành động tưởng như đơn giản nhưng vô cùng cấp thiết:

Dừng lại.

Dừng lại để nhìn rõ động cơ.

Dừng lại để nhận biết ai đang hưởng lợi và ai có thể bị tổn thương.

Dừng lại để phân biệt điều con người có thể làm với điều con người nên làm.

Trí tuệ không thể tách rời lòng từ bi

Cuộc gặp gỡ giữa Phật giáo và trí tuệ nhân tạo không nhằm chứng minh kinh điển đã tiên đoán sự ra đời của máy móc thông minh. Nó cũng không nhằm biến AI thành một vị Phật điện tử hay trao cho thuật toán những phẩm chất tâm linh mà chúng chưa hề có.

Giá trị sâu xa của cuộc đối thoại nằm ở chỗ khác.

AI đang buộc nhân loại phải suy nghĩ lại về trí tuệ, tâm thức, bản ngã, trách nhiệm và tự do.

Phật giáo đã khảo sát những vấn đề ấy suốt hơn hai nghìn năm trăm năm, không phải bằng máy móc, mà bằng sự quan sát trực tiếp thân tâm và nỗ lực chuyển hóa khổ đau.

Từ góc nhìn ấy, trí tuệ không thể chỉ được đo bằng khả năng tính toán, dự đoán hay tạo ra ngôn ngữ.

Một trí tuệ chân chính phải đi cùng khả năng nhận biết hậu quả, thấu hiểu khổ đau và hành động vì lợi ích lâu dài của muôn loài.

Nếu trí tuệ nhân tạo ngày càng mạnh nhưng con người ngày càng mất tự chủ, đó không phải tiến bộ trọn vẹn.

Nếu công nghệ tạo ra của cải nhưng làm gia tăng cô đơn, phân cực và bất bình đẳng, đó không phải trí tuệ theo nghĩa sâu xa.

Nếu một hệ thống có thể trả lời mọi câu hỏi nhưng không giúp con người sống nhân ái hơn, sự thông minh ấy vẫn còn thiếu một chiều kích thiết yếu.

Phật giáo không nhất thiết cung cấp một công thức kỹ thuật để giải quyết toàn bộ rủi ro của AI. Nhưng Phật giáo có thể đem đến một la bàn đạo đức:

Chính niệm để nhìn rõ điều đang xảy ra.

Trí tuệ để nhận biết tính tương thuộc của mọi sự.

Từ bi để không bỏ quên khổ đau của người khác.

Giới hạnh để đặt giới hạn cho quyền lực.

Và tinh thần vô ngã để công nghệ không trở thành công cụ phục vụ lòng tham cùng khát vọng thống trị của một số ít người.

Tương lai của AI sẽ không chỉ được quyết định bởi những gì máy móc có thể học.

Nó còn được quyết định bởi những gì con người lựa chọn trân trọng, gìn giữ và truyền lại.

Trước khi dạy máy móc cách tư duy, có lẽ nhân loại cần học lại cách suy nghĩ bằng lòng từ bi.

Và trước khi xây dựng một trí tuệ vượt qua con người, chúng ta cần tự hỏi liệu mình đã đủ trí tuệ để sử dụng quyền năng ấy vì lợi ích của tất cả chúng sinh hay chưa.

Về tác giả: *Hayden Royster là nhà báo, nhà viết kịch và tác giả từng nhận nhiều giải thưởng báo chí tại Hoa Kỳ. Hiện ông sinh sống và làm việc tại Oakland, thuộc vùng Vịnh San Francisco, bang California. Các tác phẩm của ông tập trung khảo sát những điểm giao thoa giữa tín ngưỡng, văn hóa, công nghệ hiện đại và thế giới tự nhiên.*

Tác giả: **Hayden Royster**/Viết dịch: **Thích Vân Phong**

Nguồn: [interfaithamerica.org](https://www.interfaithamerica.org)